

Số: 04/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 17 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 423/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Ngọc K, sinh năm: 1992

Địa chỉ: ấp C, thị trấn D, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Bị đơn: Ông Võ Văn P, sinh năm: 1978

Địa chỉ: ấp C, thị trấn D, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Ngọc K và ông Võ Văn P. Giấy chứng nhận kết hôn số 24/2012, quyển I/2012 của Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp ngày 26/3/2012 cho bà Trần Ngọc K và ông Võ Văn P không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành quyết định này.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Ngọc K và ông Võ Văn P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: bà Trần Ngọc K và ông Võ Văn P thống nhất giao cháu Võ Trần TV (nữ), sinh ngày 25/8/2013 cho ông Võ Văn P nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi. Ông Võ Văn P không yêu cầu cấp dưỡng nên bà Trần Ngọc K chưa có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Bà Trần Ngọc K có và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có.
- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà Trần Ngọc K tự nguyện chịu số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí bà Trần Ngọc K đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0012273 ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí, bà Trần Ngọc K được nhận số tiền còn lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND thị trấn D;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Tâm